

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

Số: 72/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hoá, ngày 07 tháng 01 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình
tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống bạo lực gia đình ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 06/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình Hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 3126/TTr-SVHTTDL ngày 25/12/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020.

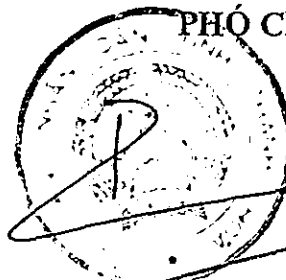
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; giám đốc các sở; trưởng các ngành, đoàn thể cấp tỉnh; chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 2 QĐ;
 - Bộ Văn hóa TT&DL (b/c);
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, VX(2).
- QD01/2015/Ninh50b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Quyền

KẾ HOẠCH

Phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020
(Kèm theo Quyết định số: 72/QĐ-UBND ngày 07/01/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Thực hiện Quyết định số 215/QĐ-TTg ngày 06/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020; Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020, với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

Nhằm huy động sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, các đoàn thể và toàn xã hội tham gia, thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Yêu cầu:

Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu của Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020 để tổ chức triển khai, thực hiện kịp thời trên phạm vi toàn tỉnh, phù hợp với điều kiện thực tế của từng địa phương, đơn vị.

II. NỘI DUNG.

1. Mục tiêu:

1.1. Mục tiêu chung:

Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình và cộng đồng trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình; từng bước ngăn chặn và giảm dần số vụ bạo lực gia đình trên phạm vi toàn tỉnh, góp phần xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc và phát triển bền vững.

1.2. Mục tiêu cụ thể: Phấn đấu đến năm 2020:

- 95% số hộ gia đình được tiếp cận thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình;
- 90% số cán bộ tham gia phòng, chống bạo lực gia đình các cấp được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình;
- 100% số lãnh đạo chính quyền, đoàn thể cấp xã được tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống bạo lực gia đình;
- 100% số cơ quan cấp tỉnh có liên quan đến hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình có giảng viên, báo cáo viên cấp tỉnh về phòng, chống bạo lực gia đình;
- 100% số huyện, thị xã, thành phố có báo cáo viên cấp huyện về phòng, chống bạo lực gia đình;
- 95% số nạn nhân bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa bạo lực gia đình, tư vấn pháp lý, chăm sóc y tế, bảo vệ sự an toàn cho nạn nhân;
- 100% học sinh cấp THPT được tiếp cận thông tin về phòng, chống bạo lực gia đình;
- 100% nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình;
- 95% số người có hành vi bạo lực gia đình được tiếp cận các hoạt động hỗ trợ về phòng ngừa, giáo dục chuyển đổi hành vi;
- Duy trì và nhân rộng 415 mô hình phòng, chống bạo lực gia đình với 2.075 câu lạc bộ "Gia đình phát triển bền vững", đạt 65% số xã, phường, thị trấn có mô hình.

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu.

2.1. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức và quản lý:

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền đối với công tác phòng, chống bạo lực gia đình thông qua việc triển khai các văn bản của Đảng, Nhà nước, của tỉnh như: Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư (Khóa IX) về xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Quyết định số 3828/QĐ-UBND ngày 16/11/2012 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển gia đình tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn 2030; nâng cao năng lực quản lý Nhà nước, chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thực hiện công tác phòng, chống bạo lực gia đình ở các cấp; đưa mục tiêu về phòng, chống bạo lực gia

định vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương, đơn vị; xây dựng và thực hiện cơ chế phối hợp liên ngành, phù hợp trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình; hoàn thiện, củng cố mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cơ sở; nâng cao chất lượng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng và đưa vào sử dụng cơ sở dữ liệu về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

2.2. Truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức về phòng, chống bạo lực gia đình:

Hàng năm, tổ chức các chiến dịch, sự kiện truyền thông, vận động về phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng băng zôn, panô, áp phích, tờ tin về phòng, chống bạo lực gia đình; tổ chức các hoạt động truyền thông, vận động trực tiếp tại gia đình và cộng đồng về phòng, chống bạo lực gia đình; nghiên cứu, xây dựng chương trình, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, tiểu phẩm, kịch bản sân khấu về phòng, chống bạo lực gia đình; chú trọng nội dung truyền thông, giáo dục về đạo đức, lối sống văn hóa trong gia đình, trách nhiệm của các thành viên gia đình trong thực hiện bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình.

2.3. Tăng cường phòng ngừa bạo lực gia đình, hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình:

Triển khai mạng lưới cộng tác viên, tình nguyện viên phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng; duy trì, phát triển hộp thư, số điện thoại tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình, địa chỉ tin cậy ở cộng đồng; cung cấp dịch vụ tư vấn, trợ giúp pháp lý chăm sóc sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; trạm y tế xã, phường, thị trấn thực hiện việc chăm sóc y tế ban đầu, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; tùy theo khả năng và điều kiện thực tế, bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình trong thời gian không quá một ngày, theo yêu cầu của nạn nhân bạo lực gia đình; nhân rộng các mô hình đạt hiệu quả phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng; xây dựng các mô hình dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; mô hình phòng, chống khủng hoảng tâm thần cho người có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình.

2.4. Lòng ghép triển khai công tác phòng, chống bạo lực gia đình với các phong trào xã hội:

Gắn triển khai công tác phòng, chống bạo lực gia đình với Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, trọng tâm là xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa, khu dân cư văn hoá; các phong trào do các tổ chức, đoàn thể phát động như: “Xây dựng gia đình hạnh phúc”, “Nuôi con khỏe dạy con ngoan”; “Ông

bà cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo”, “Gia đình, dòng họ hiếu học”; “Gia đình nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo”, “Phòng, chống tệ nạn xã hội” và Phong trào “Xây dựng xã, phường, thị trấn không tệ nạn ma túy”, “Xã, phường phù hợp với trẻ em”, Phong trào “Xây dựng nông thôn mới”...; tổ chức các buổi nói chuyện ngoại khoá về phòng, chống bạo lực gia đình trong các nhà trường, phù hợp với từng cấp học, bậc học.

2.5. Can thiệp, xử lý vi phạm:

Can thiệp, xử lý kịp thời các vụ bạo lực gia đình; tổ chức góp ý, phê bình, tại cộng đồng dân cư đối với người gây bạo lực gia đình; áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với người gây bạo lực gia đình; thực hiện thí điểm xét xử lưu động các vụ án về bạo lực gia đình tại địa bàn xảy ra vụ việc.

2.6. Công tác xã hội hóa:

Khuyến khích các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, cộng đồng, gia đình, người dân tham gia công tác phòng, chống bạo lực gia đình; cung cấp dịch vụ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình; nghiên cứu việc hình thành quỹ hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình.

2.7. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết:

Thường xuyên thanh tra, kiểm tra, xử lý kịp thời các hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật; tổ chức các đoàn kiểm tra liên ngành, kiểm tra theo chuyên đề về phòng, chống bạo lực gia đình; định kỳ tổ chức sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch; biểu dương khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích trong phòng, chống bạo lực gia đình; thực hiện tổng kết Kế hoạch vào năm 2020 và xây dựng kế hoạch thực hiện giai đoạn tiếp theo.

III. VỀ KINH PHÍ.

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020 được hỗ trợ từ ngân sách Nhà nước; kinh phí thực hiện lồng ghép từ các chương trình kinh tế - xã hội; nguồn vận động tài trợ, viện trợ và nguồn huy động hợp pháp khác;

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố, căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết, phân công, phân nhiệm rõ ràng; đồng thời, lập dự toán kinh phí, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt để triển khai, thực hiện theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan:

- Tổ chức triển khai Kế hoạch trên phạm vi toàn tỉnh; hướng dẫn các cơ quan, tổ chức có liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện, bảo đảm gắn kết chặt chẽ với việc triển khai, thực hiện Chiến lược phát triển gia đình tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020, tầm nhìn 2030.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông nâng cao nhận thức, chuyển đổi hành vi về phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng tờ tin về tình hình bạo lực gia đình và công tác phòng, chống bạo lực gia đình.

- Rà soát, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình; xây dựng và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình; hướng dẫn hoạt động của các cơ sở, các địa chỉ tin cậy tại cộng đồng.

- Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về công tác gia đình cho đội ngũ cán bộ, công tác viên, tình nguyện viên từ tỉnh đến cơ sở; từng bước hình thành mạng lưới cộng tác viên cơ sở về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Xây dựng kế hoạch kinh phí thực hiện Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2016 - 2020, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh có liên quan thực hiện kiểm tra, thanh tra, giám sát việc triển khai, thực hiện Kế hoạch; tổ chức sơ kết, tổng kết; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch theo quy định.

2. Sở Y tế:

Chỉ đạo các cơ sở y tế trong tỉnh thực hiện chăm sóc y tế, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; hàng năm thực hiện thống kê, báo cáo các trường hợp bệnh nhân là nạn nhân bạo lực gia đình.

3. Công an tỉnh:

Hướng dẫn quy trình phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình. Thiết lập cơ chế can thiệp khẩn cấp nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp bạo lực gia đình; phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

4. Sở Thông tin và Truyền thông:

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí trong tỉnh, đài truyền thanh - truyền hình các huyện, thị xã, thành phố đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong xã hội về Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Hôn nhân và gia đình; các văn bản chỉ đạo của Đảng và Nhà nước đối với công tác phòng, chống bạo lực gia đình, xây dựng gia đình thời kỳ CNH-HĐH đất nước; thường xuyên đưa tin, bài biểu dương những tấm gương người tốt, việc tốt, đồng thời lên án những hành vi vi phạm Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.

5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ ngành lao động, thương binh và xã hội và cộng tác viên công tác xã hội ở cộng đồng; tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho đối tượng có nguy cơ cao gây bạo lực gia đình; lồng ghép nội dung phòng, chống bạo lực gia đình vào nội dung tuyên truyền về Luật Bình đẳng giới, Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em, Luật Người cao tuổi; hướng dẫn cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho nạn nhân bạo lực gia đình.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chỉ đạo việc phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình trong hệ thống nhà trường; tổ chức các buổi nói chuyện ngoại khoá về pháp luật phòng, chống bạo lực gia đình trong các nhà trường, phù hợp với từng cấp học, bậc học.

7. Sở Tư pháp:

Hướng dẫn, kiểm tra đối với các vụ việc trợ giúp pháp lý cho nạn nhân bạo lực gia đình; hướng dẫn phòng tư pháp các huyện, thị xã, thành phố trong việc nâng cao nghiệp vụ cho người làm công tác hoà giải, đặc biệt là hoà giải ở cơ sở để đáp ứng nhiệm vụ về hoà giải mâu thuẫn và hoà giải tranh chấp giữa các thành viên trong gia đình, góp phần ngăn chặn bạo lực gia đình.

8. Sở Tài chính:

Tham mưu, bố trí nguồn kinh phí triển khai, thực hiện Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2016 - 2020 theo quy định.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Đưa các chỉ tiêu về gia đình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh hàng năm và 5 năm; phối hợp với Sở Tài chính xây dựng kế hoạch phân bổ ngân sách cho các sở, ban, ngành, cơ quan để thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

10. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hoá:

Tăng cường và nâng cao chất lượng tin, bài, chuyên trang, chuyên đề, thời gian, thời lượng phù hợp với các chương trình, nội dung về phòng, chống bạo lực gia đình; biểu dương tập thể, cá nhân có sáng kiến, đóng góp tích cực trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình; lên án những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

11. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh có liên quan:

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm đưa các mục tiêu, nội dung có liên quan của Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Thanh Hoá giai đoạn 2016 - 2020 vào chương trình công tác ngắn và dài hạn của từng ngành, đơn vị.

12. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ:

Phối hợp với các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền phòng, chống bạo lực gia đình.

13. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh:

Hướng dẫn viện kiểm sát nhân dân cấp huyện phối hợp, tạo điều kiện để cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

14. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh:

Hướng dẫn tòa án nhân dân cấp huyện áp dụng thống nhất pháp luật phòng, chống bạo lực gia đình; kịp thời xét xử các vụ án về bạo lực gia đình, xét xử lưu động tại địa bàn xảy ra vụ án trọng điểm; phối hợp, tạo điều kiện cho cơ quan quản lý nhà nước về gia đình cùng cấp thực hiện nhiệm vụ thống kê về phòng, chống bạo lực gia đình.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các ngành đoàn thể cấp tỉnh:
Liên đoàn Lao động, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân, Hội Cựu Chiến binh, Hội Người cao tuổi, các tổ chức xã hội nghề nghiệp:

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục hội viên, đoàn viên và người dân tích cực chấp hành pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình; đẩy mạnh các hoạt động giáo dục nêu gương, giáo dục giá trị văn hoá trong gia đình; tham gia xây dựng mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở cộng đồng; phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành có liên quan và chính quyền các cấp triển khai, thực hiện kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình.

16. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Căn cứ Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình tỉnh Thanh Hoá, giai đoạn 2016 - 2020, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình của địa phương; đưa các mục tiêu, nội dung của Kế hoạch vào Chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; bố trí kinh phí và chỉ đạo các cơ quan chức năng của địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch phòng, chống bạo lực gia đình của địa phương.

- Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng can thiệp, hỗ trợ về phòng, chống bạo lực gia đình cho đội ngũ cán bộ làm hoặc tham gia công tác phòng, chống bạo lực gia đình trong phạm vi quản lý; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho nhân viên y tế của trạm y tế xã, phường, thị trấn về chuyên môn chăm sóc y tế ban đầu, tư vấn về sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình.

- Chỉ đạo phổ biến, tuyên truyền pháp luật, chính sách về phòng, chống bạo lực gia đình lồng ghép trong nội dung sinh hoạt của thôn, làng, bản, tổ dân phố, cụm dân cư; nhân rộng các mô hình phòng, chống bạo lực gia đình ở địa phương; phát triển địa chỉ tin cậy ở cộng đồng, hộp thư tiếp nhận thông tin về bạo lực gia đình, đường dây nóng báo tin về bạo lực gia đình.

- Tạo điều kiện và chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã tạo điều kiện cho cơ sở khám bệnh, chữa bệnh thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc y tế và tư vấn sức khỏe cho nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở bảo trợ xã hội thực hiện có hiệu quả việc chăm sóc, tư vấn tâm lý, bố trí nơi tạm lánh và hỗ trợ các điều kiện cần thiết cho nạn nhân bạo lực gia đình; cơ sở hỗ trợ nạn nhân bạo lực gia đình, cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình thực hiện có hiệu quả việc cung cấp các dịch vụ tư vấn về pháp luật, tâm lý, chăm sóc sức khỏe, bố trí nơi tạm lánh và các điều kiện cần thiết khác cho nạn nhân bạo lực gia đình; địa chỉ tin cậy ở cộng đồng thực hiện có hiệu quả việc tiếp nhận nạn nhân bạo lực gia đình, hỗ trợ, tư vấn, bố trí nơi tạm lánh cho nạn nhân bạo lực gia đình và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền biết.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với Ủy ban mặt trận tổ quốc cùng cấp và các tổ chức thành viên hướng dẫn, giúp đỡ, tạo điều kiện cho các tổ chức hòa giải ở cơ sở thực hiện có hiệu quả việc hòa giải mâu thuẫn, tranh chấp giữa các thành viên gia đình; tạo điều kiện cho hoạt động tư vấn về gia đình ở cơ sở thực hiện có hiệu quả; chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã giúp đỡ, tạo điều kiện cho người đứng đầu cộng đồng dân cư tổ chức việc góp ý, phê bình trong cộng đồng dân cư đối với người có hành vi bạo lực gia đình theo quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân, công an cấp xã, khi phát hiện hoặc nhận được tin báo về bạo lực gia đình, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý; chỉ đạo và tổ chức việc thu thập thông tin về bạo lực gia đình, thực hiện báo cáo thống kê về bạo lực gia đình theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, thanh tra, đánh giá và định kỳ sơ kết, tổng kết, khen thưởng việc thực hiện Kế hoạch ở địa phương, gửi về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

V. CƠ CHẾ KIỂM TRA, GIÁM SÁT, BÁO CÁO

1. Ủy ban nhân dân cấp xã định kỳ 3 tháng 1 lần, báo cáo tình hình thực hiện phòng, chống bạo lực gia đình về Ủy ban nhân dân cấp huyện.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện định kỳ 6 tháng 1 lần, tiến hành kiểm tra, giám sát các hoạt động của các xã, phường, thị trấn, báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ 1 năm 1 lần, tiến hành kiểm tra, giám sát các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình ở các huyện, thị xã, thành phố; trên cơ sở đó để tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm.

4. Định kỳ hằng năm, các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm tổ chức tổng kết, đánh giá việc tổ chức thực hiện các hoạt động phòng, chống bạo lực gia đình tại địa phương, đơn vị mình, gửi báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.



KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Đăng Quyền